TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 603/2020/QĐST-HNGĐ	*Thủ Đức, ngày 06 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212 và Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55; Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 23, quyển số 01/2009 do Uỷ ban nhân dân xã Phú Đông, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai cấp ngày 23 tháng 02 năm 2009 cho chị Nguyễn Thị Nhật H và anh Nguyễn Trọng H.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 442/2020/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2020, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Chị Nguyễn Thị Nhật H, sinh năm: 1985
Địa chỉ: Số 76/36/64 Đường 19, Khu phố 3, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Và: Anh Nguyễn Trọng H, sinh năm: 1978
Hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai
Địa chỉ tạm trú: 505/20 Quốc lộ A, Khu phố 5, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2020.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Nhật H và anh Nguyễn Trọng H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Nhật H và anh Nguyễn Trọng H cùng xác nhận anh, chị có có hai con chung tên Nguyễn Gia Phúc, sinh ngày 17/01/2010 và Nguyễn Nhật Thiên Di, sinh ngày 24/9/2013. Hai bên thống nhất giao cả hai con chung cho chị Hà trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục, anh Huấn cấp dưỡng nuôi mỗi con chung 2.000.000 đồng/1 tháng. Bắt đầu thực hiện từ khi quyết định của Toà án có hiệu lực pháp luật đến khi phát sinh một trong các điều kiện chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật. Việc giao nhận tiền trực tiếp vào ngày mùng 10 của mỗi tháng.

.- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Nhật H và anh Nguyễn Trọng H cùng xin tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Nhật H và anh Nguyễn Trọng H cùng xác nhận không có.

- Về lệ phí Tòa án: 300.000 (ba trăm nghìn) đồng chị Nguyễn Thị Nhật H và anh Nguyễn Trọng H phải chịu.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Nhật H và anh Nguyễn Trọng H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Nhật H và anh Nguyễn Trọng H cùng xác nhận anh, chị có có hai con chung tên Nguyễn Gia Phúc, sinh ngày 17/01/2010 và Nguyễn Nhật Thiên Di, sinh ngày 24/9/2013. Hai bên thống nhất giao cả hai con chung cho chị Hà trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh Huấn cấp dưỡng nuôi mỗi con chung 2.000.000 đồng/1 tháng. Bắt đầu thực hiện từ khi quyết định của Toà án có hiệu lực pháp luật đến khi phát sinh một trong các điều kiện chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật. Việc giao nhận tiền trực tiếp vào ngày mùng 10 của mỗi tháng.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu các khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015

Người không trực tiếp nuôi con được quyền đến thắm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì lợi ích của trẻ khi cần thiết cha, mẹ hoặc cơ quan tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại các Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Nhật H và anh Nguyễn Trọng H cùng xin tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Nhật H và anh Nguyễn Trọng H cùng xác nhận không có

2. Về lệ phí Toà án: 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng chị Nguyễn Thị Nhật H và anh Nguyễn Trọng H có nghĩa vụ nộp, nhưng được cấn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng chị Nguyễn Thị Nhật H và anh Nguyễn Trọng H đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2019/0057124 ngày 28 tháng 5 năm 2020 do Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh lập.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức;
- Thi hành án dân sự quận Thủ Đức;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hoà